



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 80/2026/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 31 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 76/2009/NĐ-CP; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP; Nghị định số 117/2016/NĐ-CP và Nghị định số 07/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2021/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Quy chế).

Điều 2. Điều khoản thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2026.
- Các Quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

b) Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ ban hành kèm theo Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định;

c) Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc áp dụng quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

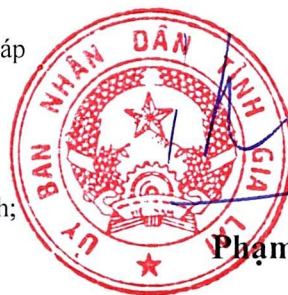
Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

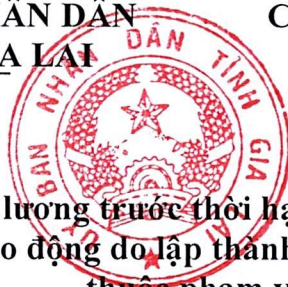
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ (Vụ pháp chế);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Gia Lai;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, C5, C1. *ph*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn



QUY CHẾ

Nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức xếp lương theo các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã và Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (gọi chung là cơ quan, đơn vị, địa phương).

2. Những người xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ do Nhà nước quy định, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định đến làm việc tại các dự án và các cơ quan, tổ chức quốc tế đặt tại Việt Nam mà vẫn thuộc danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo quy định hiện hành của pháp luật.

4. Các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều này sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Điều 3. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn

1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải bảo đảm công bằng, dân chủ, công khai, khách quan và đúng quy định của pháp luật; động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thi đua phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác. Trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên theo Điều 6 Quy chế này.

3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất.

4. Không xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang trong thời hạn xem xét xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đang trong thời gian bị kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xem xét, xử lý kỷ luật, bị kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận thanh tra, giải quyết tố cáo và bị điều tra.

Điều 4. Điều kiện, tỷ lệ và cách tính số người khi thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn

1. Điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc khi có đủ các điều kiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản thuộc một trong các danh hiệu, thành tích quy định tại Điều 5 Quy chế này.

2. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị; trong đó, đối với Ủy ban nhân dân cấp xã thì tính trên tổng số cán bộ, công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị, địa phương được xác định theo số lượng người làm việc thực tế tính đến hết ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quyết định của cấp có thẩm quyền về giao biên chế, chỉ tiêu số lượng người làm việc.

3. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2021/TT-BNV.

Điều 5. Tiêu chuẩn và thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng theo thứ tự ưu tiên:

- a) Huân chương Sao vàng;
- b) Huân chương Hồ Chí Minh;
- c) Huân chương Lao động hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba;

d) Anh hùng Lao động;

đ) Thầy thuốc Nhân dân, Nhà giáo Nhân dân, Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ nhân Nhân dân;

e) Thầy thuốc Ưu tú, Nhà giáo Ưu tú, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân Ưu tú;

g) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;

h) Chiến sĩ thi đua toàn quốc;

i) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng theo thứ tự ưu tiên:

a) Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh;

b) Bằng khen của Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích thực hiện nhiệm vụ hằng năm;

c) Có 03 (ba) năm liên tiếp đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang hưởng lương ngạch chuyên viên và tương đương trở lên; 02 (hai) năm liên tiếp đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương ngạch nhân viên, cán sự và tương đương.

3. Số lần và xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc thực hiện theo quy định tại điểm d, đ khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2021/TT-BNV.

Điều 6. Thứ tự ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Xét cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thành tích xuất sắc theo thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng với từng cấp độ thành tích được công nhận từ cao xuống thấp quy định tại Điều 5 Quy chế này cho đến hết chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Trường hợp nhiều cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngang nhau về cấp độ thành tích ở chỉ tiêu cuối cùng thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chưa được nâng bậc lương trước thời hạn;

b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có tuổi đời lớn hơn;

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cấp có thẩm quyền điều động, tăng cường về cấp xã;

d) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là nữ;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là người dân tộc thiểu số;

e) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Hội đồng khoa học cấp tỉnh trở lên hoặc cấp có thẩm quyền công nhận, được ứng dụng vào thực tiễn và mang lại hiệu quả rõ rệt.

3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau khi xét theo thứ tự ưu tiên theo quy định tại khoản 2 Điều này vẫn tiếp tục ngang nhau thì do người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương xem xét, quyết định theo thẩm quyền phân cấp.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương:

a) Trao đổi với cấp ủy cùng cấp và Ban chấp hành công đoàn cùng cấp (nơi có tổ chức công đoàn) đề xuất danh sách người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn; xét duyệt và quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý.

b) Thông báo công khai danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn trong cơ quan, đơn vị.

c) Kiểm tra và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

d) Hằng năm, tổng hợp kết quả việc thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

2. Sở Nội vụ:

a) Thẩm định, báo cáo cấp có thẩm quyền cho ý kiến để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này của các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết các nội dung theo thẩm quyền.

3. Các nội dung không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.